

**Phụ lục**  
*(Kèm theo Nghị định số 70/2023/NĐ-CP  
ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ)*

---

Mẫu số 01/PLI	Về việc giải trình nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài.
Mẫu số 02/PLI	Về việc giải trình thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài.
Mẫu số 07/PLI	Báo cáo tình hình sử dụng người lao động nước ngoài.
Mẫu số 08/PLI	Báo cáo tình hình người lao động nước ngoài.
Mẫu số 16/PLI	Mã số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và mã số Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
Mẫu số 17/PLI	Báo cáo tình hình người lao động nước ngoài đến làm việc.

Mẫu số 01/PLI

TÊN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

V/v giải trình nhu cầu sử dụng người lao  
động nước ngoài

..., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi: .....(1).....

Thông tin về doanh nghiệp/tổ chức: tên, mã số doanh nghiệp/số giấy phép thành lập hoặc đăng ký, cơ quan/tổ chức thành lập, loại hình doanh nghiệp/tổ chức (*doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài/doanh nghiệp trong nước/cơ quan, tổ chức/nhà thầu*), tổng số lao động đang làm việc tại doanh nghiệp/tổ chức, trong đó số lao động nước ngoài đang làm việc, địa chỉ, điện thoại, fax, email, website, thời hạn của giấy phép kinh doanh/hoạt động, lĩnh vực kinh doanh/hoạt động có nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài, người nộp hồ sơ của doanh nghiệp/tổ chức để liên hệ khi cần thiết (số điện thoại, email).

Báo cáo giải trình nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài như sau:

**1. Vị trí công việc 1:** (*Lựa chọn 1 trong 4 vị trí công việc: nhà quản lý/giám đốc điều hành/chuyên gia/lao động kỹ thuật*).

(i) Chức danh công việc (*do doanh nghiệp/tổ chức tự kê khai, ví dụ: kế toán, giám sát công trình...*):

(ii) Số lượng (*người*):

(iii) Thời hạn làm việc (*từ ngày/tháng/năm đến ngày/tháng/năm*):

(iv) Hình thức làm việc (2):

(v) Địa điểm làm việc (*liệt kê cụ thể các địa điểm (nếu có) và ghi rõ từng địa điểm theo thứ tự: số nhà, đường phố, xóm, làng; xã/phường/thị trấn; quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh; tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương*):

(vi) Lý do sử dụng người lao động nước ngoài:

- Tình hình sử dụng người lao động nước ngoài tại vị trí công việc 1 (*nếu có*) (3):

- Mô tả vị trí công việc, chức danh công việc:

- Yêu cầu về trình độ:

- Yêu cầu về kinh nghiệm:

- Yêu cầu khác (*nếu có*):

- Lý do không tuyển được người Việt Nam vào vị trí dự kiến sử dụng người lao động nước ngoài (4)

**2. Vị trí công việc 2:** (nếu có) (liệt kê giống mục 1 nêu trên)

**3. Vị trí công việc 3:...** (nếu có) (liệt kê giống mục 1 nêu trên)

(Doanh nghiệp/tổ chức) xin cam đoan những thông tin nêu trên là đúng sự thật. Nếu sai, (doanh nghiệp/tổ chức) xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đề nghị .... (5) xem xét và chấp thuận.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: .....

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1), (5) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Việc làm)/Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố...
- (2) Nêu rõ hình thức làm việc tại theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định 152/2020/NĐ-CP.
- (3) Nêu rõ số lượng lao động nước ngoài, vị trí và chức danh công việc, giấy phép lao động hoặc xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động, thời hạn làm việc.
- (4) Nêu rõ quá trình thông báo tuyển dụng người lao động Việt Nam vào các vị trí dự kiến tuyển dụng lao động nước ngoài. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024, việc thông báo tuyển dụng người lao động Việt Nam vào các vị trí dự kiến tuyển dụng lao động nước ngoài trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Việc làm) hoặc Cổng Thông tin điện tử của Trung tâm dịch vụ việc làm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; quá trình tuyển dụng, kết quả xét tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí dự kiến tuyển dụng lao động nước ngoài.

Mẫu số 02/PLI

TÊN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

V/v giải trình thay đổi nhu cầu  
sử dụng người lao động nước ngoài

..., ngày.... tháng.... năm ....

Kính gửi: ..... (1) .....

Thông tin về doanh nghiệp/tổ chức: tên, mã số doanh nghiệp/số giấy phép thành lập hoặc đăng ký, cơ quan/tổ chức thành lập, loại hình doanh nghiệp/tổ chức (*doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài/doanh nghiệp trong nước/cơ quan, tổ chức/nhà thầu*), tổng số lao động đang làm việc tại doanh nghiệp/tổ chức, trong đó số lao động nước ngoài đang làm việc, địa chỉ, điện thoại, fax, email, website, thời hạn của giấy phép kinh doanh/hoạt động, lĩnh vực kinh doanh/hoạt động có nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài, người nộp hồ sơ của doanh nghiệp/tổ chức để liên hệ khi cần thiết (số điện thoại, email).

Báo cáo giải trình thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài như sau:

### 1. Vị trí công việc đã được chấp thuận và sử dụng (2)

STT	Vị trí công việc	Số lượng vị trí đã được chấp thuận	Số lượng vị trí đã sử dụng	Số lượng vị trí công việc được chấp thuận nhưng không sử dụng (nếu có)	Lý do chưa sử dụng (nếu có)
I. Theo văn bản số.... (ngày/tháng/năm) về việc chấp thuận vị trí công việc sử dụng người lao động nước ngoài ( <i>chỉ liệt kê các vị trí công việc đã được chấp thuận, còn thời hạn</i> )					
1	Nhà quản lý				
2	Giám đốc điều hành				
3	Chuyên gia				
4	Lao động kỹ thuật				
II. Theo văn bản số.... (ngày/tháng/năm) về việc chấp thuận vị trí công việc sử dụng người lao động nước ngoài ( <i>chỉ liệt kê các vị trí công việc đã được chấp thuận, còn thời hạn</i> )					
.....					
<b>Tổng</b>					

## 2. Vị trí công việc có nhu cầu thay đổi

2.1 Vị trí công việc 1: *(Lựa chọn 1 trong 4 vị trí công việc: nhà quản lý/giám đốc điều hành/chuyên gia/lao động kỹ thuật).*

(i) Chức danh công việc *(do doanh nghiệp/tổ chức tự kê khai, ví dụ: kế toán, giám sát công trình...):*

(ii) Số lượng *(người):*

(iii) Thời hạn làm việc *(từ ngày/tháng/năm đến ngày/tháng/năm):*

(iv) Hình thức làm việc (3):

(v) Địa điểm làm việc *(liệt kê cụ thể các địa điểm (nếu có) và ghi rõ từng địa điểm theo thứ tự: số nhà, đường phố, xóm, làng; xã/phường/thị trấn; quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh; tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương):*

(vi) Lý do sử dụng người lao động nước ngoài:

- Tình hình sử dụng người lao động nước ngoài tại vị trí công việc 1 (nếu có) (4):
- Mô tả vị trí công việc, chức danh công việc:
- Yêu cầu về trình độ:
- Yêu cầu về kinh nghiệm:
- Yêu cầu khác *(nếu có):*
- Lý do không tuyển được người Việt Nam vào vị trí dự kiến sử dụng người lao động nước ngoài (5)

2.2 Vị trí công việc 2: (nếu có) (liệt kê giống mục 1 nêu trên)

2.3 Vị trí công việc... (nếu có) (liệt kê giống mục 1 nêu trên)

*(Doanh nghiệp/tổ chức)* xin cam đoan những thông tin nêu trên là đúng sự thật. Nếu sai, *(doanh nghiệp/tổ chức)* xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đề nghị .... (6) xem xét và chấp thuận.

Xin trân trọng cảm ơn!

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: .....

### **ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC**

*(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

### **Ghi chú:**

- (1), (6) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Việc làm)/Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố...
- (2) Nêu rõ các vị trí công việc đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Việc làm)/Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chấp thuận.
- (3) Nêu rõ hình thức làm việc tại theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định 152/2020/NĐ-CP.
- (4) Nêu rõ số lượng lao động nước ngoài, vị trí và chức danh công việc, giấy phép lao động hoặc xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động, thời hạn làm việc.
- (5) Nêu rõ quá trình thông báo tuyển dụng người lao động Việt Nam vào các vị trí dự kiến tuyển dụng lao động nước ngoài. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024, việc thông báo tuyển dụng người lao động Việt Nam vào các vị trí dự kiến tuyển dụng lao động nước ngoài trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Việc làm) hoặc Cổng thông tin điện tử của Trung tâm dịch vụ việc làm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; quá trình tuyển dụng, kết quả xét tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí dự kiến tuyển dụng lao động nước ngoài.

TÊN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC \_\_\_\_\_ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...

..., ngày.... tháng.... năm ....

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG NGƯỜI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI**  
(*Tính từ ngày/tháng/năm đến ngày/tháng/năm*)

Kính gửi: ..... (1) .....

Thông tin về doanh nghiệp/tổ chức: tên doanh nghiệp/tổ chức, loại hình doanh nghiệp/tổ chức (*doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài/doanh nghiệp trong nước/cơ quan, tổ chức/nhà thầu*) địa chỉ, điện thoại, fax, email, website, giấy phép kinh doanh/hoạt động, lĩnh vực kinh doanh/hoạt động, người đại diện của doanh nghiệp/tổ chức để liên hệ khi cần thiết (*số điện thoại, email*).

Thông tin về nhà thầu (*nếu có*) gồm: tên nhà thầu, địa chỉ đăng ký tại nước hoặc vùng lãnh thổ nơi nhà thầu mang quốc tịch, số điện thoại, fax, email, website, giấy phép thầu, địa chỉ chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc văn phòng điều hành tại Việt Nam, giấy phép thầu, thời gian thực hiện gói thầu.

Báo cáo tình hình tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài của (*doanh nghiệp/tổ chức*) như sau:

1. Số liệu về người lao động nước ngoài của doanh nghiệp, tổ chức (*có bảng số liệu kèm theo*).
2. Đánh giá, kiến nghị (*nếu có*).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC**

(*Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu*)

**Ghi chú:** (1) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Việc làm)/Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố...(Trường hợp doanh nghiệp/tổ chức thuộc đối tượng thực hiện việc cấp giấy phép lao động tại Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Việc làm) thì gửi báo cáo về Bộ, đồng thời gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố, nơi có người lao động nước ngoài làm việc).

**BẢNG TỔNG HỢP NGƯỜI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI**  
*Kèm theo Báo cáo số... ngày... tháng ... năm... của (tên doanh nghiệp/tổ chức)*

*Đơn vị tính: người*

Số TT	Tổng số lao động nước ngoài tại thời điểm báo cáo	Trong đó nữ	Quốc tịch	Trong đó: LĐNN làm việc dưới 1 năm		Vị trí công việc				Giấy phép lao động				Chưa được cấp/cấp lại/gia hạn /xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ	Thu hồi GPLĐ	Làm việc cho ....
				Số lượng	Lương bình quân (triệu đồng/tháng)	Nhà quản lý	Giám đốc điều hành	Chuyên gia	Lao động kỹ thuật	Cấp GPLĐ	Cấp lại GPLĐ	Gia hạn GPLĐ	Không thuộc diện cấp GPLĐ			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
<b>I</b>			Châu Âu													
			.....													
<b>II</b>			Châu Á													
			.....													
<b>III</b>			Châu Phi													
			.....													
<b>IV</b>			Châu Mỹ													
			.....													
<b>V</b>			Châu Đại Dương													
			.....													
<b>Tổng</b>																

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC**  
*(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**Ghi chú:**

(\*) (2) = (7) + (8) + (9) + (10) = (11) + (12) + (13) + (14).

(\*\*) Cột (17) Thống kê người lao động nước ngoài làm việc cho doanh nghiệp, tổ chức chia theo:

Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; doanh nghiệp trong nước; cơ quan/tổ chức; nhà thầu.

(\*\*\*) Cột (6) hàng tổng =  $\sum((5)*(6))/\sum(5)$ .

Mẫu số 08/PLI

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ....  
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng... năm ...

Số:.....

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH NGƯỜI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI  
6 THÁNG ĐẦU NĂM...../NĂM.....**

Kính gửi: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Việc làm)

Thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố..... báo cáo tình hình người lao động nước ngoài 6 tháng đầu năm...../năm.....như sau:

**I. TÌNH HÌNH CHUNG VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI**

1. Tình hình chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài (*nêu rõ số lượng, vị trí công việc đã chấp thuận tại các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức và nhà thầu*).
2. Tình hình cấp giấy phép lao động (*biểu mẫu kèm theo, đánh giá kết quả đạt được, tồn tại, khó khăn, nguyên nhân*).

**II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN VÀ KIẾN NGHỊ**

1. Giải pháp quản lý người lao động nước ngoài.
2. Kiến nghị.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu:.....

**GIÁM ĐỐC....**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)



## BÁO CÁO TÌNH HÌNH NGƯỜI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI 6 THÁNG ĐẦU NĂM...../NĂM.....

(Kèm theo Báo cáo số... ngày ... tháng ... năm... của ...)

Đơn vị tính: người

Số TT	Tổng số lao động nước ngoài tại thời điểm báo cáo	Trong đó nữ	Quốc tịch	Trong đó: LĐNN làm việc dưới 1 năm		Vị trí công việc				Giấy phép lao động				Chưa được cấp/cấp lại/gia hạn/xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ	Thu hồi GPLĐ	Doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, nhà thầu			
				Số lượng	Lương bình quân (triệu đồng/tháng)	Nhà quản lý	Giám đốc điều hành	Chuyên gia	Lao động kỹ thuật	Cấp GPLĐ	Cấp lại GP LĐ	Gia hạn GP LĐ	Không thuộc diện cấp GPLĐ			Doanh nghiệp			Nhà thầu
																Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Doanh nghiệp trong nước	Cơ quan, tổ chức	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
<b>I</b>			Châu Âu																
			.....																
<b>II</b>			Châu Á																
			.....																
<b>III</b>			Châu Phi																
			.....																
<b>IV</b>			Châu Mỹ																
			.....																
<b>V</b>			Châu Đại Dương																
			.....																
<b>Tổng</b>																			

**GIÁM ĐỐC....**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

(\*) (2) = (7) + (8) + (9) + (10) = (11) + (12) + (13) + (14) = (17)+(18)+(19)+(20).

(\*\*) Cột (6) hàng tổng =  $\sum((5)*(6))/\sum(5)$ .

**MÃ SỐ TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG VÀ  
MÃ SỐ BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

STT	Tên đơn vị hành chính	Mã số
1	Hà Nội	001
2	Hà Giang	002
3	Cao Bằng	004
4	Bắc Kạn	006
5	Tuyên Quang	008
6	Lào Cai	010
7	Điện Biên	011
8	Lai Châu	012
9	Sơn La	014
10	Yên Bái	015
11	Hòa Bình	017
12	Thái Nguyên	019
13	Lạng Sơn	020
14	Quảng Ninh	022
15	Bắc Giang	024
16	Phú Thọ	025
17	Vĩnh Phúc	026
18	Bắc Ninh	027
19	Hải Dương	030
20	Hải Phòng	031
21	Hưng Yên	033
22	Thái Bình	034
23	Hà Nam	035
24	Nam Định	036
25	Ninh Bình	037
26	Thanh Hóa	038
27	Nghệ An	040
28	Hà Tĩnh	042
29	Quảng Bình	044
30	Quảng Trị	045
31	Thừa Thiên Huế	046
32	Đà Nẵng	048
33	Quảng Nam	049

STT	Tên đơn vị hành chính	Mã số
34	Quảng Ngãi	051
35	Bình Định	052
36	Phú Yên	054
37	Khánh Hòa	056
38	Ninh Thuận	058
39	Bình Thuận	060
40	Kon Tum	062
41	Gia Lai	064
42	Đắk Lắk	066
43	Đắk Nông	067
44	Lâm Đồng	068
45	Bình Phước	070
46	Tây Ninh	072
47	Bình Dương	074
48	Đồng Nai	075
49	Bà Rịa - Vũng Tàu	077
50	Hồ Chí Minh	079
51	Long An	080
52	Tiền Giang	082
53	Bến Tre	083
54	Trà Vinh	084
55	Vĩnh Long	086
56	Đồng Tháp	087
57	An Giang	089
58	Kiên Giang	091
59	Cần Thơ	092
60	Hậu Giang	093
61	Sóc Trăng	094
62	Bạc Liêu	095
63	Cà Mau	096
64	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	099

Mẫu số 17/PLI

TÊN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC \_\_\_\_\_ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH  
NGƯỜI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI ĐẾN LÀM VIỆC**

Kính gửi: ..... (1) .....

Thông tin về doanh nghiệp/tổ chức: tên doanh nghiệp/tổ chức, loại hình doanh nghiệp/tổ chức (*doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài/doanh nghiệp trong nước/cơ quan, tổ chức/nhà thầu*) địa chỉ, điện thoại, fax, email, website, giấy phép kinh doanh/hoạt động, lĩnh vực kinh doanh/hoạt động, người đại diện của doanh nghiệp/tổ chức để liên hệ khi cần thiết (*số điện thoại, email*).

Báo cáo tình hình người lao động nước ngoài đến làm việc tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương của doanh nghiệp/tổ chức (*có bảng số liệu kèm theo*).

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC***(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**Ghi chú:** (1) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Việc làm) và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố...

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH NGƯỜI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI ĐẾN LÀM VIỆC**  
*(Kèm theo Công văn số... ngày... tháng ... năm... của (tên doanh nghiệp/tổ chức))*

*Đơn vị tính: người*

STT	Họ và tên	Quốc tịch	Số hộ chiếu	Địa điểm làm việc	Ngày bắt đầu làm việc	Ngày kết thúc làm việc	Mã số giấy phép lao động đã được cấp	Ghi chú
1								
2								
.....								
<b>Tổng</b>								

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC**  
*(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)*